

Số: 65/QĐ-TA

Ba Tri, ngày 16 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Nhung

Thư ký phiên họp: Ông Trương Hữu Lộc

Ngày 16 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 67/2024/ADBPXLHC ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số: 66/QĐ-TA-XLVPHC ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Cao Hoài N, sinh ngày 15/9/1998; Giới tính: Nam.

Số CCCD/định danh cá nhân: ; Ngày cấp: ; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12.

Nguyên quán: Xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/8/2024, Cao Hoài N bị Trưởng Công an xã A xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 09/QĐ-XPHC (chưa nộp phạt).

Con ông Cao Văn S và bà Nguyễn Thị L.

Anh Cao Hoài N vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Người đề nghị:* Bà Trần Thị Tuyết Lan – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Văn Bốn – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri:* Bà Lê Thị Kim Tiến - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 09/10/2024, Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản số 444/ PLĐTBXH - TNXH đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cao Hoài N** vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: **Cao Hoài N** là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định. Ngày 12/8/2024, **Cao Hoài N** bị Trưởng Công an xã A, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/8/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ra Quyết định số 146/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Cao Hoài N**, thời hạn 01 năm, kể từ ngày 13/8/2024. Đến khoảng ngày 11/9/2024, **Cao Hoài N** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại thị trấn B, huyện Ba Tri. Ngày 16/9/2024, **Cao Hoài N** bị Công an xã A mời làm việc và tiến hành xét nghiệm, kết quả dương tính với ma túy. Vụ việc được Công an xã A lập biên bản vi phạm hành chính số 13/BB-VPHC ngày 16/9/2024. Ngày 23/9/2024, Trạm y tế xã A có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện đối với **Cao Hoài N** là nghiện ma túy, dạng chất Ketamine.

Tại phiên họp:

- Đại diện người đề nghị ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đóng tại ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri đối với **Cao Hoài N** với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Tòa án đã tổng đạt Quyết định mở phiên họp cho **Cao Hoài N** theo quy định pháp luật nhưng anh N vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh N.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo

trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, Cao Hoài N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã A. Anh N nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên việc đưa anh N cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phó trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy, Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

XÉT THẤY:

Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 16/9/2024, các bản tường trình của Cao Hoài N, biên bản vi phạm hành chính số 13/BB-VPHC ngày 16/9/2024 của Công an xã A về phòng chống tệ nạn xã hội, biên bản làm việc của Công an xã A ngày 16/9/2024 và ngày 23/9/2024, phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/9/2024 của Trạm y tế xã A, biên bản vi phạm số 465/BB-VPHC ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân xã A về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế có đủ cơ sở xác định Cao Hoài N có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy - dạng chất Ketamine.

Ngày 12/8/2024, Cao Hoài N đã bị xử phạt vi phạm hành chính do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ra Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 13/8/2024. Tuy nhiên, đang trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, Cao Hoài N lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xác định nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện với Ủy ban nhân dân xã A, huyện B.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Hoài N đã được Công an xã A, Ủy ban nhân dân xã A, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Hoài N là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy, Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung

năm 2020) nên được Tòa án chấp nhận.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Cao Hoài N không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại các Điều 9, 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Cao Hoài N là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh N đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư và làm cho tình trạng nghiện của anh N ngày càng trầm trọng. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N là cần thiết và cần áp dụng mức thời gian cai nghiện tương xứng với tình trạng nghiện ma túy của anh N nhằm giúp anh N từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Cao Hoài N; sinh ngày 15/9/1998; Nơi cư trú: Ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Cao Văn S và bà Nguyễn Thị L.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Cao Hoài N được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được tổng đạt theo quy định pháp luật; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an xã A (1b);
- UBND xã A (1b);
- Cao Hoài N (1b);
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Huyền Nhung